

Số: /TTr-SNV

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh Quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh

Kính gửi: UBND tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Thông báo Kết luận số 154/TB-UBND ngày 08/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Sở Nội vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh; Căn cứ quy định của pháp luật, ý kiến tham gia của các Sở, ngành có liên quan và tình hình thực tế của địa phương, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Quyết định và trình UBND tỉnh như sau:

I. Căn cứ pháp lý và lý do đề nghị

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 7/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/06/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;

Căn cứ Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;

Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 của Chính phủ quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan.

2. Lý do đề nghị

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.

Do một số văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, như: Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số

116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/2/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức..... Để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước cũng như đảm bảo tính thống nhất trong việc phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh. Sở Nội vụ đề nghị xây dựng Quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh là cần thiết. Đồng thời thay thế Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/07/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh và Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND.

Từ những lý do nêu trên, Sở Nội vụ xây dựng dự thảo Quyết định trên cơ sở kế thừa các Quyết định trước đây và sửa đổi, bổ sung các nội dung cho phù hợp với quy định mới của pháp luật và thực tế công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã trên địa bàn tỉnh.

II. Những nội dung chính đề nghị sửa đổi, bổ sung

1. Những quy định chung tại Chương I

1.1. Sửa đổi bổ sung Khoản 4, Khoản 5 Điều 2 như sau:

“4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, UBND cấp huyện.

5. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở; các tổ chức khác thuộc chi cục và tương đương thuộc sở, UBND cấp huyện.”

*** Lý do:** Sửa đổi, bổ sung để các đơn vị cùng cấp trong cùng 1 Khoản

1.2. Sửa đổi bổ sung Khoản 2 Điều 3 như sau:

“2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc UBND tỉnh (sau đây gọi là Giám đốc Sở), Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị khác có liên quan chỉ được quyết định các nội dung công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền quy định tại văn bản này; chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan cấp trên về các quyết định của mình.

Các nội dung không thuộc thẩm quyền được phân cấp quy định tại văn bản này, phải thực hiện đầy đủ thủ tục, hồ sơ theo quy định của pháp luật để trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.”

*** Lý do:** Phân cấp để các cơ quan, đơn vị báo cáo theo quy định pháp luật.

2. Công tác tổ chức bộ máy quy định tại Mục 1 Chương II

2.1. Tại Điều 4: bãi bỏ Khoản 5 và sửa đổi bổ sung Khoản 4 như sau:

“4. Chủ tịch UBND cấp huyện: quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, đổi tên, xếp hạng đối với một số loại hình đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định của luật chuyên ngành; cho phép thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập trên địa bàn theo quy định của pháp luật.”

*** Lý do:** Thực hiện theo Nghị định 126/2024/NĐ-CP ngày 8/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

2.2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Thẩm quyền của lãnh đạo Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh

1. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, đổi tên các tổ chức trực thuộc (trừ các tổ chức có tư cách pháp nhân), đảm bảo hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao, đúng quy định của pháp luật, điều lệ hội và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Quy định nhiệm vụ cụ thể của các tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật, điều lệ hội và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ban hành các quy chế về hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra Hội phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Hội.”

*** Lý do:** Thực hiện theo Nghị định 126/2024/NĐ-CP ngày 8/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội

3. Công tác quản lý biên chế và vị trí việc làm quy định tại Mục 2 Chương II

3.1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 4 Điều 8 như sau:

“1. Thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt: Đề án, đề án điều chỉnh vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã; Đề án, đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính; Đề án, đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

4. Thông báo chỉ tiêu biên chế công chức; số lượng người làm việc, hợp đồng lao động hằng năm cho các cơ quan, đơn vị theo đúng Quyết định phân bổ của Chủ tịch UBND tỉnh.”

*** Lý do:** Bổ sung đối tượng cho phù hợp với Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP

3.2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên:

a) Xây dựng Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập

quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập có Hội đồng quản lý thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phải trình Hội đồng quản lý thông qua trước khi quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp;

b) Lập kế hoạch số lượng người làm việc hằng năm theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; tổ chức thẩm định và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập có Hội đồng quản lý thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phải trình Hội đồng quản lý thông qua trước khi quyết định phê duyệt số lượng người làm việc của đơn vị;

c) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ về vị trí việc làm; tình hình quản lý, sử dụng số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong đơn vị gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.”

* **Lý do:** Sửa đổi bổ sung cho phù hợp với Nghị định số 106/2020/NĐ-CP

4. Công tác Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quy định tại Mục 3 Chương II

4.1. Bổ sung thêm 01 Điều mới vào trước Điều 12:

“Điều Thẩm quyền của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện quy trình bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Trên cơ sở đề nghị của các Sở, ban, ngành, quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình hành động của nhân sự dự kiến bổ nhiệm đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh (trừ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).”

* **Lý do:** Bổ sung điều mới về thẩm quyền Giám đốc Sở Nội vụ. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 26 Điều 1 Nghị định số 85/2020/NĐ-CP; Căn cứ khoản 2 Điều 47 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 30 Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP

4.2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, kỷ luật và giải quyết các chế độ chính sách đối với các chức danh: Phó Chi cục trưởng và tương đương, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Sở, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh (trừ Trưởng phòng công chứng nhà nước); người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện; cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp trực thuộc (trừ Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng sư phạm, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng công nghiệp Bắc Ninh; Phó Hiệu trưởng các Trường Trung cấp chuyên nghiệp và các Trường Trung cấp nghề).

Trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh: Phó Chi cục trưởng và tương đương, Trưởng phòng thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh (trừ Trưởng phòng công chứng nhà nước); người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập, cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở phải thỏa thuận với Giám đốc Sở Nội vụ. Ngoài ra, trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra còn phải thỏa thuận với Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Sở khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp trưởng đơn vị trực thuộc đóng trên địa bàn cấp huyện còn phải thỏa thuận với Chủ tịch UBND cấp huyện.”

*** Lý do:** Bổ đối tượng Trưởng phòng và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện theo nhu cầu quản lý của UBND cấp huyện.

4.3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 14 như sau:

“2. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, UBND cấp huyện: Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, kỷ luật, đánh giá xếp loại hàng năm và giải quyết các chế độ chính sách đối với viên chức giữ các chức vụ cấp trưởng, cấp phó các tổ chức, đơn vị trực thuộc.

Trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ cấp trưởng, cấp phó các tổ chức, đơn vị trực thuộc, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở phải báo cáo Giám đốc Sở cho ý kiến bằng văn bản.”

*** Lý do:** Quy định rõ hơn để đơn vị thực hiện

5. Công tác quản lý công chức quy định tại Mục 4 Chương II

5.1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 như sau:

“1. Công tác tuyển dụng mới:

a) Quyết định tuyển dụng công chức *sau khi* được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt *kết quả trúng tuyển*;

b) Quyết định tiếp nhận vào công chức đối với các đối tượng quy định tại *Khoản 11 Điều 1 Nghị định 116/2024/NĐ-CP* của Chính phủ tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND cấp huyện. Giám đốc Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo tập thể Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh *cho ý kiến* thống nhất trước khi thực hiện quy trình tiếp nhận vào công chức.

3. Công tác tiền lương:

a) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung) đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương (trừ công chức là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý);

b) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (trừ công chức là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý);

c) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với công chức đạt yêu cầu sau khi hết thời gian tập sự; quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng công chức đối với những người tập sự không hoàn thành nhiệm vụ hoặc bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên trong thời gian tập sự;

d) Quyết định chuyển ngạch, nâng ngạch công chức từ loại B (ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương) trở xuống theo quy định (trừ công chức là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý);”

* **Lý do:** Phù hợp với Khoản 11 Điều 1 Nghị định 116/2024/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 138/2020/NĐ-CP. Đồng thời đẩy mạnh phân cấp.

5.2. Bổ sung Điểm c vào Khoản 1 Điều 16 như sau:

“c) Quyết định biệt phái viên chức làm nhiệm vụ công chức giữa các đơn vị, tổ chức hành chính nhà nước trực thuộc sau khi có thỏa thuận bằng văn bản với Giám đốc Sở Nội vụ.”

* **Lý do:** Bổ sung phù hợp với Khoản 15 Điều 1 Nghị định 116/2024/NĐ-CP của Chính phủ

6. Công tác quản lý viên chức, lao động hợp đồng quy định tại Mục 5 Chương II

6.1. Tại Điều 18: sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 5. Bổ sung thêm Khoản 7:

“1. Thẩm định, phê duyệt kế hoạch tuyển dụng và kết quả tuyển dụng viên chức của các Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện đủ điều kiện thành lập hội đồng tuyển dụng.

Phê duyệt kết quả tiếp nhận vào làm viên chức theo đề nghị của các Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức trong những trường hợp đặc biệt do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

5. Công tác tiền lương:

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung) đối với viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm (trừ viên chức là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

Quyết định chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hưởng lương nhóm A2 trở lên và viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm (trừ viên chức là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

Phê duyệt phương án bổ nhiệm và xếp lương lần đầu (có hạng) theo chức danh nghề nghiệp cho viên chức.

- *Công tác thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Phê duyệt kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp xếp lương nhóm A2 trở xuống đối với viên*

chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên).

7. Thỏa thuận bằng văn bản đề Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm công chức.”

*** Lý do:** Theo khoản 17 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ thẩm quyền thuộc UBND tỉnh. Tuy nhiên để thuận tiện trong việc theo dõi giám sát trong quá trình xét thăng hạng của các cơ quan, đơn vị. Sở Nội vụ đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nội vụ thực hiện nhiệm vụ trên. Phù hợp với Quy định số 30-QĐ/TU ngày 19/6/2023 của Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ.

6.2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 19 như sau:

“3. Công tác thăng hạng chức danh nghề nghiệp:

a) Chủ trì tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II, xếp lương nhóm A2 trở xuống đối với viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập (riêng viên chức giáo viên ngành giáo dục được tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương nhóm A2 trở xuống) thuộc phạm vi quản lý đảm bảo chặt chẽ, kịp thời và đúng quy định của pháp luật (trừ đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên).

b) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức đạt kết quả sau khi được Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt.”

*** Lý do:** Phù hợp với quy định của khoản 5 Điều 18 đề nghị bổ sung ở trên

6.3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 20 như sau:

“2. Công tác tiền lương và giải quyết các chế độ chính sách:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên:

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương, nâng bậc lương (thường xuyên, trước thời hạn), phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I trở xuống (bao gồm cả chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương viên chức loại A3) thuộc phạm vi quản lý.

- Đánh giá; cử đi đào tạo, bồi dưỡng; kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu; cho hưởng các loại phụ cấp và giải quyết các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với viên chức thuộc quyền quản lý (trừ các chức danh lãnh đạo do cấp trên bổ nhiệm).

- Chủ trì tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I xếp lương loại A2 và từ hạng II trở xuống đối với viên chức làm việc tại đơn vị sự nghiệp

công lập thuộc phạm vi quản lý phù hợp với vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, xếp lương đối với viên chức đạt kết quả thăng hạng.

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Quyết định việc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hoàn thành chế độ tập sự; xếp lương, nâng lương (thường xuyên và trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung); đánh giá; cử đi đào tạo, bồi dưỡng; kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu; cho hưởng các loại phụ cấp và giải quyết các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với viên chức thuộc quyền quản lý (trừ các chức danh lãnh đạo do cấp trên bổ nhiệm).

- Quyết định bổ nhiệm, chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức hưởng lương nhóm A1 (tương đương chuyên viên) trở xuống khi được lãnh đạo Sở hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện ủy quyền bằng văn bản.”

*** Lý do:** Phù hợp với quy định khoản 17 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

6.4. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

“Điều 22. Thẩm quyền của lãnh đạo Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh

Lãnh đạo các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh được thực hiện các thẩm quyền quản lý đối với người làm việc tại các Hội (bao gồm cả Phó Chủ tịch Hội) như thẩm quyền của Giám đốc Sở, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh cho đến khi có quy định khác về người làm việc tại các Hội.”

*** Lý do:** Phù hợp với Quy định số 30-QĐ/TU ngày 19/6/2023 của Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ.

7. Công tác quản lý cán bộ cấp xã, công chức cấp xã quy định tại Mục 6 Chương II

7.1. Tại Điều 23: bãi bỏ Khoản 4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 như sau:

“5. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.”

*** Lý do:** Đẩy mạnh phân cấp về thẩm quyền UBND cấp huyện.

7.2 Tại Điều 24: Sửa đổi, bổ sung Khoản 3. Bãi bỏ Khoản 5, đồng thời thêm 02 Khoản mới như sau:

“3. Công tác tiền lương và các chế độ, chính sách khác:

a) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch lần đầu, xếp lương theo trình độ đào tạo, xếp lương lần đầu đối với cán bộ, công chức cấp xã và nâng lương trước

thời hạn đối với cán bộ, công chức cấp xã do lập thành tích xuất sắc hoặc có thông báo nghỉ hưu theo quy định của pháp luật và của tỉnh.

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, khen thưởng, kỷ luật, hưu trí, thôi việc và giải quyết các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định cho hưởng phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

5. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

6. Tổng hợp, thống kê số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.”

*** Lý do:** Đầy mạnh phân cấp và phù hợp với Nghị định 33/2023/NĐ-CP.

8. Trong Quy định phân cấp, thay thế cụm từ “Hội đặc thù” bằng cụm từ “Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ”.

*** Lý do:** Thực hiện theo Nghị định 126/2024/NĐ-CP ngày 8/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

Sở Nội vụ kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Công điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCBM&CCHC.

GIÁM ĐỐC

Lê Hồng Phúc